

Số: **1048**/QĐ-UBND

Thái Nguyên, ngày **29** tháng **8** năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt giá dịch vụ xe ra, vào
Bến xe khách Trung tâm thành phố Thái Nguyên**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Giá và các văn bản hướng dẫn Luật;

Căn cứ Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013; Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11/11/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giá;

Căn cứ Nghị định số 38/2022/NĐ-CP ngày 12/6/2022 của Chính phủ quy định mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động;

Căn cứ Thông tư số 25/2014/TT-BTC ngày 17/02/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định phương pháp định giá chung đối với hàng hóa, dịch vụ;

Căn cứ Thông tư số 152/2014/TTLT-BTC-BGTVT ngày 15/10/2014 của Liên Bộ Tài chính - Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện giá cước vận tải bằng xe ô tô và giá dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ;

Căn cứ Thông tư số 73/2015/TT-BGTVT ngày 11/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Bến xe khách sửa đổi lần 1 năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 28/2017/TT-BTC ngày 12/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/4/2013 và Thông tư số 147/2016/TT-BTC ngày 13/10/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TTLT-BGTVT ngày 04/02/2021 và Thông tư số 17/2022/TT-BGTVT ngày 15/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ;

Căn cứ Quyết định số 755/QĐ-UBND ngày 11/4/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về chủ trương đầu tư dự án xây dựng Bến xe khách trung tâm thành phố Thái Nguyên tại phường Đồng Quang, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên cho Công ty cổ phần vận tải Thái Nguyên thực hiện;

Căn cứ Quyết định số 08/2017/QĐ-UBND ngày 19/5/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về thực hiện cơ chế, chính sách thu hút xã hội hóa đầu tư và khai thác bến xe khách trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 2870/TTr-STC ngày 28/7/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Phê duyệt giá dịch vụ xe ra, vào Bến xe khách trung tâm thành phố Thái Nguyên như sau:

1. Đối với xe ô tô chở khách theo tuyến cố định:

TT	Loại dịch vụ	Đơn giá (đồng/ghế/xe/lượt xuất bến)
1	Cự ly dưới 50 km	2.000
2	Cự ly từ 50 km đến dưới 100 km	3.700
3	Cự ly từ 100 km đến dưới 300 km	4.200
4	Cự ly từ 300 km đến dưới 600 km	4.800
5	Cự ly từ 600 km trở lên	9.200

Giá theo lượt xe = Đơn giá ghế * số ghế thiết kế của xe

2. Đối với xe buýt ra, vào bến đón trả khách; xe ra, vào bến đón, trả khách hoặc bốc dỡ hàng hóa không theo tuyến cố định; xe đỗ chờ vào vị trí đón khách:

2.1. Đối với xe buýt ra, vào bến đón trả khách:

TT	Loại dịch vụ	Đơn giá (đồng/chỗ đứng, ngồi/xe/lượt xuất bến)
1	Xe buýt nội tỉnh	160
2	Xe buýt kế cận	550

2.2. Đối với xe ra, vào bến đón, trả khách hoặc bốc dỡ hàng hóa không theo tuyến cố định:

TT	Loại dịch vụ	Đơn giá (đồng/xe/lượt xuất bến)
1	Xe máy, xe xích lô, xe ba gác	2.000
2	Xe taxi, xe ô tô con, xe tải < 1 tấn	5.000
3	Xe khách 9 ghế ngồi đến 30 ghế ngồi, xe tải từ 1 tấn đến 5 tấn	10.000
4	Xe khách trên 30 ghế ngồi, xe tải >5 tấn	20.000

2.3. Đối với xe đỗ chờ vào vị trí đón khách:

TT	Loại dịch vụ	Đơn giá (đồng/xe/lượt xuất bến)
1	Xe dưới 12 ghế ngồi	8.000
2	Xe từ 12 đến 24 ghế ngồi	10.000
3	Xe trên 24 ghế ngồi trở lên	15.000

3. Đối với xe giường nằm quy đổi: 1 giường = 1,5 ghế.

4. Các xe có giờ xuất bến từ 19h đến 24h, mức thu bằng 130% tương ứng với mức giá quy định ở trên.

5. Giá dịch vụ xe ra, vào Bến xe khách Trung tâm thành phố Thái Nguyên tại Quyết định này đã bao gồm thuế giá trị gia tăng.

6. Đối với dịch vụ đỗ xe qua đêm: Thực hiện theo mức giá dịch vụ trông giữ xe đạp, xe máy, xe ô tô đã được UBND tỉnh quy định.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01/9/2023 và thay thế Quyết định số 3789/QĐ-UBND ngày 05/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt giá dịch vụ xe ra, vào Bến xe khách trung tâm thành phố Thái Nguyên.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các đơn vị: Sở Tài chính, Sở Giao thông vận tải, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch UBND thành phố Thái Nguyên; Hiệp hội vận tải ô tô tỉnh Thái Nguyên; Công ty Cổ phần Vận tải Thái Nguyên và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

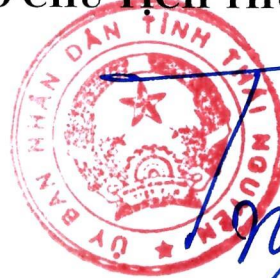
Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Báo Thái Nguyên;
- Đài PTTH tỉnh;
- Trung tâm thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, KT.

Namph/QĐ.T8/10b

Dam

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC



Dam
Đặng Xuân Trường